TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 163/2018/QĐST-HNGĐ	*Bình Minh, ngày 02 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 237/2018/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Nhiên N**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Số 4725, tổ 06, ấp A, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Duy K,** sinh năm: 1995

Địa chỉ: số 4725, tổ 06, ấp A, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 25 ngày tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Nhiên N và anh Nguyễn Duy.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Không có nên chị Nguyễn Nhiên N và anh Nguyễn Duy K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Nhiên N và anh Nguyễn Duy K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị Nguyễn Nhiên N và anh Nguyễn Duy K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:*

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Nhiên N và anh Nguyễn Duy K thỏa thuận thống nhất để chị N nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng (trong đó nộp thay cho anh K là 75.000 đồng). Chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, số tiền này được khấu trừ vào số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, còn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả lại cho chị N theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009307, thu ngày 10/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THADS thị xã Bình Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh VL.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kí kết hôn UBND xã Mỹ Hòa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Huy

TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:149/2018/QĐST- HNGĐ

Bình Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 248/2018/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Như Ý**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 4, ấp Đông Hưng 3, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Lê Hồng Đăng**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 4, ấp Đông Hưng 3, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 21 ngày tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Như Ý, sinh năm 1993 và anh Lê Hồng Đăng, sinh năm 1990.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: có 02 con chung tên:

+ Lê Trần Ý Vy, sinh ngày 06/12/2013;

+ Lê Trần Như Ngọc, sinh ngày 19/8/2017.

* Chị Trần Thị Như Ý và anh Lê Hồng Đăng cùng nhau thỏa thuận:

Anh Lê Hồng Đăng là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Trần Ý Vy, chị Như Ý chưa phải cấp dưỡng nuôi cháu Ý Vy.

Chị Trần Thị Như Ý là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Trần Như Ngọc, anh Đăng chưa phải cấp dưỡng nuôi cháu Như Ngọc.

Chị Trần Thị Như Ý có quyền và nghĩa vụ thăm nom cháu Lê Trần Ý Vy mà không ai được cản trở.

Anh Lê Hồng Đăng có quyền và nghĩa vụ thăm nom cháu Lê Trần Như Ngọc mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Trần Thị Như Ý và anh Lê Hồng Đăng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị Trần Thị Như Ý và anh Lê Hồng Đăng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:*

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Như Ý và anh Lê Hồng Đăng thỏa thuận thống nhất để chị Như Ý nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng. Chị Như Ý đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, số tiền này được khấu trừ vào số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, còn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả lại cho chị Như Ý theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009335, thu ngày 21/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THADS thị xã Bình Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh VL.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kí kết hôn UBND TT Tràm Chim, h. Tam Nông tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Huy